

Mô hình xây dựng gia đình văn hóa ở tỉnh Quảng Bình hiện nay - Thực trạng và những vấn đề đặt ra

Trương Diệu Hải An*

Tóm tắt: Việt Nam đang xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Để đạt được mục tiêu trên, Đảng, Nhà nước yêu cầu các cấp, ngành, cộng đồng và nhân dân phải thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau, trong đó việc chú trọng xây dựng “Gia đình văn hóa” là một trong những nhiệm vụ hết sức cơ bản. Thành quả phong trào xây dựng gia đình văn hóa ở Quảng Bình trong những năm vừa qua thu được những kết quả quan trọng nhờ vào sự chung tay góp sức của toàn xã hội, đặc biệt là dựa trên phát huy giá trị gia đình truyền thống. Trong bài viết, tác giả nêu bật những thành công trong xây dựng gia đình văn hóa và một số vấn đề đặt ra, từ đó hướng đến những giải pháp xây dựng gia đình văn hóa trong thời gian tới.

Từ khóa: Gia đình truyền thống; Giá trị gia đình; Gia đình văn hóa.

Ngày nhận bài: 16/10/2020; ngày chỉnh sửa: 18/6/2021; ngày duyệt đăng: 10/6/2022.

1. Những vấn đề lý luận chung

Phong trào xây dựng gia đình văn hóa đã được phát động rộng rãi trong xã hội cách đây nhiều năm và qua thời gian phong trào dần bổ sung, hoàn thiện những tiêu chí cụ thể hơn, góp phần định hướng cho các địa phương triển khai, thực hiện và đánh giá. Nhìn từ thực tiễn công tác xây dựng gia đình văn hóa ở tỉnh Quảng Bình để thấy rằng tỉnh đã bám sát các tiêu chí chung của phong trào xây dựng gia đình văn hóa của cả nước, nhưng đồng thời tỉnh cũng đã xây dựng những chương trình hành động riêng gắn với lịch sử, truyền thống, con người Quảng Bình. Đây là một mô hình xây dựng gia

* ThS., Học viện Chính trị Khu vực III.

đình văn hóa trong rất nhiều mô hình khác của cả nước. Điều quan trọng là từ nghiên cứu các mô hình cụ thể, giúp ta có thể tổng hợp, khái quát tính hiệu quả của phong trào nói chung, nhưng đồng thời vẫn có cái nhìn sâu sắc hơn qua thực tiễn của từng mô hình.

Gia đình là tế bào, là một xã hội thu nhỏ, trong đó hiện diện đầy đủ các mối quan hệ xã hội như quan hệ kinh tế, quan hệ giáo dục, quan hệ văn hóa, quan hệ tổ chức... Gia đình chính là đơn vị cơ sở, là thiết chế nhỏ nhất kiến tạo nên một xã hội rộng lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình”. Vì vậy việc chăm lo xây dựng gia đình có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển của xã hội, trong đó phong trào xây dựng “gia đình văn hóa” mang sứ mệnh quan trọng nhằm góp phần tạo ra môi trường văn hóa để các tế bào của xã hội không ngừng nỗ lực trở thành những tế bào khỏe mạnh, tạo nên một xã hội phát triển.

Thuật ngữ “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Áp văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” là những danh hiệu được đánh giá dựa trên các tiêu chí để thực hiện trong nhiều gia đình, thôn, làng, ấp... ở Việt Nam nhằm xây dựng xã hội văn hóa thông qua khuyến khích các gia đình, thôn, làng, ấp đạt các tiêu chuẩn này. Như vậy, suy rộng ra “Gia đình văn hóa” là gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, đoàn kết với xóm giềng và làm tốt nghĩa vụ công dân.

Những điều kiện, tiêu chuẩn được xét là gia đình văn hóa được quy định tại Điều 6 Nghị định 122/2018/NĐ-CP do Chính Phủ đề ra có 22 chỉ tiêu, khái quát lại danh hiệu “Gia đình văn hóa” bao gồm: Thứ nhất, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú; Thứ hai, gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng; Thứ ba, tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả. Việc xét công nhận, tặng danh hiệu Gia đình văn hóa hằng năm được trường khu dân cư căn cứ dựa trên bản đăng ký tham gia thi đua và bảng tự đánh giá của hộ gia đình để tổng hợp danh sách gia đình đủ điều kiện bình xét. Cuộc họp bình xét, tổ chức chấm điểm theo thang điểm 100 với sự tham gia các đại diện tổ chức chính trị - xã hội ở khu dân cư và đại diện hộ gia đình, bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết.

Qua nghiên cứu, phân tích từ các văn bản và tài liệu liên quan cho thấy gia đình văn hóa (GĐVH) có các đặc trưng như: Một là, GĐVH là sản phẩm

của xã hội mới, sau khi nước ta được độc lập và hoà bình, trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội; Hai là, GĐVH thường là gia đình có quy mô nhỏ (gia đình hạt nhân, gia đình hai thế hệ), ít con; Ba là, GĐVH là những gia đình gương mẫu chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương, nơi cư trú, tích cực tham gia các phong trào thi đua, xây dựng gia đình, quê hương, đất nước; Bốn là, GĐVH là sự kết hợp giữa những giá trị tốt đẹp của gia đình truyền thống với những giá trị tiên bộ, nhân văn của thời đại; Năm là, GĐVH là gia đình no ấm, dân chủ, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc, bền vững.

Xây dựng gia đình văn hóa từ lâu đã là một phong trào thi đua không chỉ giữa các gia đình mà còn trong các huyện, thị xã, thành phố với nhau. Để xây dựng gia đình văn hóa thì mỗi cá nhân trong một gia đình phải sống lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội, bài trừ những hiện tượng xấu, ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng. Đặc biệt mỗi người cần thực hiện các nếp sống văn minh, thực hiện tốt nghĩa vụ, trách nhiệm của mình với gia đình và xã hội, làm những việc trong khả năng của mình để giúp ích cho gia đình, cộng đồng xung quanh. Xây dựng gia đình văn hóa không phải là việc chạy theo những lối sống mới, tân thời và bỏ quên những giá trị cũ. Xây dựng gia đình văn hóa cũng là việc phát huy tốt những giá trị đạo đức của gia đình truyền thống từ bao năm nay, đi đôi với việc tiếp thu có nhận thức những phong trào, những xu hướng mới có chất lượng và có ảnh hưởng tích cực đến cộng đồng xã hội. Trong những năm vừa qua, tỉnh Quảng Bình đã xây dựng mô hình gia đình văn hóa trên cơ sở lấy nhiệm vụ phát huy các giá trị gia đình Việt Nam truyền thống làm nòng cốt, từ đó là cơ sở quan trọng để xây dựng phong trào gia đình văn hóa, ấp, thôn, bản, tổ dân phố văn hóa.

Tỉnh Quảng Bình đã làm gì trong việc gìn giữ và phát huy những giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp để góp phần quan trọng vào xây dựng gia đình nói chung và phong trào xây dựng gia đình văn hóa của địa phương? Bằng phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh dựa trên cơ sở Báo cáo của Ban chỉ đạo công tác gia đình thuộc UBND tỉnh Quảng Bình qua các năm từ 2017 đến 2020, bài viết tập trung chỉ ra những kết quả đạt được cũng như những vấn đề còn vướng mắc trong xây dựng gia đình văn hóa.

2. Thực trạng xây dựng gia đình văn hóa ở tỉnh Quảng Bình

Quảng Bình là một vùng đất giàu truyền thống lịch sử với không gian văn hóa khá đa dạng, được hình thành từ những biến động thăng trầm của lịch sử.

Theo thống kê của Ban chỉ đạo công tác gia đình tỉnh Quảng Bình năm 2019, toàn tỉnh có 239.664 hộ gia đình, hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực nông nghiệp, thu nhập bình quân người dân khu vực nông thôn đạt 31,3 triệu đồng/người/năm, cao hơn 3,4 triệu đồng so với các tỉnh vùng Bắc Trung Bộ. Nhìn chung các gia đình ở Quảng Bình cũng mang những đặc điểm chung của gia đình truyền thống Việt Nam như có tính cố kết cộng đồng cao; thường sinh đông con; văn hóa nông nghiệp; coi trọng học hành, có dấu ấn của Nho giáo... Ngoài ra, các gia đình còn có một số đặc trưng riêng như: tinh thần hiếu học nổi tiếng với “Bát Danh Hương”; tinh thần đoàn kết cao, giàu lòng yêu nước; văn hoá đặc trưng nông nghiệp; tư tưởng trọng nam.

Trong những năm qua, bằng sự nỗ lực phối hợp của chính quyền, địa phương tỉnh Quảng Bình đã không ngừng phát huy các giá trị gia đình truyền thống trong quá trình xây dựng gia đình văn hóa và đã đạt được một số kết quả quan trọng như sau:

Các mối quan hệ trong gia đình như mối quan hệ vợ chồng, cha con, anh em, nhìn chung vẫn giữ được những giá trị đạo đức cốt lõi. Cùng với vợ - chồng, các thành viên trong gia đình Quảng Bình không ngừng phấn đấu nỗ lực để vun đắp tình yêu thương, thủy chung, hòa thuận trong mối quan hệ vợ chồng, cụ thể như: con cái hiền lành, chăm ngoan, vâng lời ông bà, cha mẹ; ông bà nội ngoại và gia đình đôi bên luôn giúp đỡ, tạo điều kiện, quan tâm thường xuyên đến con cháu. Nhờ sự cố gắng từ trong gia đình, việc phát huy những chuẩn mực của mối quan hệ gia đình truyền thống ở Quảng Bình trong thời gian qua tương đối tốt.

Cùng với tỷ lệ gia đình văn hóa tăng, tỷ lệ xóa đói giảm nghèo của tỉnh cũng giảm đáng kể. Điều đó cho thấy các chính sách hỗ trợ của Tỉnh đã phát huy tính hiệu quả, góp phần xây dựng kinh tế hộ gia đình bền vững, đáp ứng tiêu chí “no ấm” - một trong bốn tiêu chí trong chiến lược xây dựng gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và tiêu chuẩn thứ ba trong đánh giá gia đình văn hóa.

Bên cạnh việc chăm lo đời sống vật chất, các tổ chức chính trị xã hội ở các cấp đã chú trọng phát triển đời sống văn hóa tinh thần. Tiêu biểu như UBND tỉnh đã đẩy mạnh và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, giáo dục việc xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển, đặc biệt là đối với việc gìn giữ và phát huy các giá trị đạo đức lối sống, cách ứng xử tốt đẹp trong gia đình trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. Cụ thể như: Ngày 07/5/2018, UBND tỉnh đã tiếp tục ban hành Kế hoạch số 654/KH-UBND về

việc thực hiện các hoạt động năm 2018 thuộc “Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020”; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”... Các chủ trương nêu trên chính là cơ sở để Đảng ủy, chính quyền các cấp tại các tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện phong trào “gia đình văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

Các tổ chức chính trị xã hội các cấp của tỉnh đã góp phần quan trọng trong công tác giáo dục, nâng cao nhận thức của các gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa. Chẳng hạn như Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc tọa đàm, giao lưu trao đổi kinh nghiệm về xây dựng gia đình hạnh phúc, kỹ năng ứng xử trong gia đình có nhiều thế hệ, kỹ năng sống... Bằng nhiều hình thức sinh hoạt sinh động như sân khấu hóa về “phòng, chống bạo lực phụ nữ và trẻ em”; lễ phát động với chủ đề “An toàn cho phụ nữ và trẻ em”; đầu tư xây dựng mới 94 mô hình về an toàn cho phụ nữ và trẻ em... Trong năm 2019, các sở, ban, ngành trong tỉnh đã tổ chức 285 lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo truyền thông liên quan đến công tác gia đình. Sở Văn hóa và Thể thao đã chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở duy trì, phát triển các mô hình câu lạc bộ, nhóm, địa chỉ tin cậy. Tỉnh Đoàn duy trì và phát triển các câu lạc bộ “Hạnh phúc gia đình trẻ”, Câu lạc bộ “Tiền hôn nhân”, Câu lạc bộ “Không sinh con thứ ba”, Câu lạc bộ “Gia đình trẻ không bạo lực” nhằm nâng cao nhận thức cho đoàn viên, thanh niên trong xây dựng gia đình văn hóa đặc biệt là các gia đình trẻ.

Kế thừa truyền thống hiếu học của mảnh đất và con người Quảng Bình, các địa phương hướng đến mục tiêu nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân. Tính đến nay toàn tỉnh có 80,4% gia đình tiếp tục đăng ký danh hiệu gia đình học tập, 90,1% dòng họ đăng ký dòng họ học tập, 96,4% cộng đồng học tập đăng ký danh hiệu cộng đồng học tập. Phong trào đã không chỉ tạo sự gắn kết giữa giáo dục gia đình với giáo dục nhà trường, giáo dục xã hội mà còn lan tỏa phong trào khuyến học, khuyến tài rộng rãi trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu đến năm 2025 có 86%-87% số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 80% số làng, thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa; 84% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

3. Những vấn đề đặt ra trong xây dựng gia đình văn hóa

Mặc dù Tỉnh đã đạt được những kết quả khả quan trong xây dựng gia đình văn hóa nhưng trong thực tế vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra, cụ thể:

Một là, do sự tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường làm cho mối quan hệ vợ chồng trong gia đình ở Quảng Bình có lúc, có nơi bị biến đổi theo chiều hướng không mong muốn. Ví dụ có những trường hợp vợ chồng chỉ đơn thuần là sự gắn kết về tài chính, trách nhiệm, còn tình yêu có thể ít nhiều phai nhạt... Điều này làm cho những giá trị gia đình truyền thống nói chung như tình yêu, sự thủy chung, sự chia sẻ, gắn kết trong quan hệ vợ chồng đứng trước nguy cơ rạn nứt. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng ly hôn khá phổ biến ở Quảng Bình nói riêng và cả nước nói chung, làm cho tỷ lệ gia đình văn hóa thiếu tính bền vững. Hơn nữa, nếu xảy ra tình huống ly hôn, điều đó còn để lại hệ quả về mặt tâm lý đối với những người trong cuộc, đặc biệt là trẻ em thuộc các gia đình ly hôn thường dễ vi phạm pháp luật, sa vào các thói hư tật xấu, chiếm tỷ lệ cao hơn nhiều so với các gia đình khác.

Hai là, những tư tưởng có phần tiêu cực, lạc hậu từ quan niệm truyền thống vẫn còn tồn tại trong nhận thức của nhiều gia đình, ảnh hưởng đến việc thực hiện tiêu chí tiến bộ, bình đẳng mà phong trào “gia đình văn hóa” đặt ra. Trong quan hệ vợ chồng một số gia đình vẫn còn tồn tại tư tưởng “phu xướng phụ tùy”, vợ phải phục tùng chồng một cách vô điều kiện, mất dân chủ trong gia đình, trọng nam khinh nữ... Đây là nguyên nhân cơ bản dẫn tới tình trạng bạo lực gia đình đối với người phụ nữ. Điều này cho thấy quyền của người phụ nữ trong gia đình còn bị vi phạm nghiêm trọng, xuất phát từ tính gia trưởng và tuyệt đối hóa vai trò của người chồng. Sự thiếu bình đẳng trong quan hệ vợ chồng còn thể hiện thông qua vai trò quyết định các vấn đề của gia đình.

Ba là, việc thay đổi cơ cấu gia đình cũng là một vấn đề. Gia đình văn hóa phần lớn là những gia đình hạt nhân từ 1 đến 2 thế hệ chiếm ưu thế, nên việc trao truyền các giá trị đạo đức truyền thống giữa các thế hệ cũng gặp nhiều khó khăn, trở ngại. Việc bảo lưu các giá trị gia đình truyền thống phụ thuộc vào nhận thức của người chủ gia đình. Đồng thời sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình hạt nhân dường như lỏng lẻo, thiếu bền chặt so với kiểu gia đình nhiều thế hệ. Vì vậy ít nhiều ảnh hưởng đối với việc gìn giữ những giá trị gia đình truyền thống trước sức hấp dẫn của văn hóa ngoại lai.

Bốn là, mặc dù tỷ lệ gia đình, khu dân cư, cơ quan đạt chuẩn văn hóa của Tỉnh có xu hướng tăng qua từng năm nhưng vẫn còn đó những vụ án về bạo lực gia đình, tình trạng ly hôn, mất cân bằng giới khi sinh... Điều đó phần nào phản ánh thực tế các cấp ủy Đảng, chính quyền ở một số địa phương, cơ sở do nhiều nguyên nhân chủ quan lẫn khách quan, chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của công tác xây dựng gia đình. Mặt khác, tỷ lệ

gia đình văn hóa chưa đồng đều giữa các vùng, miền nhất là cụm miền núi - những địa phương ít tham gia vào các hoạt động do cấp huyện tổ chức. Đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác gia đình ở các cấp còn thiếu, phần lớn là kiêm nhiệm, cán bộ trẻ chưa có kinh nghiệm, cán bộ có kinh nghiệm lại không được đào tạo chuyên sâu, mà phần đông mới chỉ qua các lớp tập huấn ngắn hạn là chính do đó đối với nhân lực làm công tác xây dựng gia đình văn hóa cấp cơ sở vẫn chưa đáp ứng tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ thực chất trong giai đoạn hiện nay.

4. Một số giải pháp xây dựng gia đình văn hóa trong thời gian tới ở tỉnh Quảng Bình

Xây dựng gia đình văn hóa ở Quảng Bình là quá trình dài lâu. Quá trình đó không tách rời khỏi các định hướng trong tổng thể các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, cũng như các chủ trương đường lối của Đảng và nhà nước ta. Do đó, trên phương diện công tác gia đình, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 đã đề ra hệ thống 10 giải pháp, song tỉnh Quảng Bình cần chú trọng đến các giải pháp chung như sau:

Thứ nhất, trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong xây dựng gia đình văn hóa ở tỉnh Quảng Bình thời gian qua cho thấy việc phát huy giá trị gia đình truyền thống có ý nghĩa quan trọng, để gia đình thực sự trở thành những gia đình văn hóa trong cách sống, cách nghĩ và hành động. Do đó, phát huy các giá trị gia đình truyền thống trong xây dựng gia đình văn hóa là một trong những giải pháp cần tiếp tục tăng cường hơn nữa trong thời gian tới, để “gia đình văn hóa” không chỉ dừng lại ở góc độ của một phong trào mà nó phải thực sự thâm nhập vào trong mỗi nếp nhà, trong mỗi con người. Hơn nữa, Tỉnh cần có kế hoạch đầu tư nghiên cứu về những giá trị của gia đình Việt Nam truyền thống gắn với mảnh đất và con người Quảng Bình. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc phát huy những giá trị gia đình truyền thống tích cực, tốt đẹp nhưng đồng thời lên án, bài trừ những giá trị lạc hậu, lỗi thời đi ngược lại sự tiến bộ của nhân loại trong xây dựng gia đình văn hóa.

Thứ hai, tăng cường công tác lãnh đạo và đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương nhằm nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình văn hóa, con người Quảng Bình. Tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các chương trình, đề án của

Trung ương và nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, giáo dục - đào tạo, an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh... Đẩy nhanh chương trình, dự án tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên đầu tư các thiết chế văn hóa, xã hội các khu tái định cư, các khu công nghiệp nhằm cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Thứ ba, hoàn thiện bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình theo hướng chuyên trách, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trước hết, phải xây dựng tiêu chuẩn về bộ máy và đội ngũ làm công tác gia đình. Đây là cơ sở để đánh giá hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy có phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra hay không. Đồng thời, giúp các cấp, các ngành có cơ sở để lựa chọn, giao việc, bồi dưỡng và thực hiện chính sách đối với đội ngũ làm công tác gia đình. Việc xây dựng tiêu chuẩn về bộ máy và đội ngũ làm công tác gia đình phải căn cứ vào tiêu chuẩn chung mà các nghị quyết của Đảng đã xác định, từ đó vận dụng vào tình hình cụ thể của mỗi cấp, chức danh cụ thể. Tiêu chuẩn hóa cụ thể là cơ sở để lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đúng đội ngũ cán bộ. Đối với bộ máy tiêu chuẩn phải đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hoạt động hiệu quả. Trong đó, ở cấp cơ sở xã, phường, thị trấn hiện nay cần bố trí một cán bộ chuyên trách trực tiếp thuộc ban văn hóa - xã hội.

Thứ tư, tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đặc biệt là sự kết hợp của kiềng ba chân “gia đình, nhà trường, xã hội” trong công tác vận động, giám sát; tổ chức quần chúng tham gia tích cực các hoạt động xây dựng gia đình văn hóa, giáo dục và định hướng hưởng thụ các giá trị văn hóa lành mạnh, đặc biệt đối với lớp trẻ; tư vấn, giám sát và phản biện xã hội đối với các chính sách, chương trình xây dựng và phát triển gia đình văn hóa trên địa bàn tỉnh. Đồng thời đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, ý thức chấp hành pháp luật của Nhà nước. Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trên lĩnh vực văn hóa. Khuyến khích hình thành các quỹ đào tạo, khuyến học, phát triển nhân tài, tạo điều kiện duy trì và phát triển truyền thống hiếu học của con người Quảng Bình.

Nhìn chung, Quảng Bình có thể thành công trong xây dựng gia đình văn hóa là do nhiều nhân tố tác động, trong đó sự phối hợp của Đảng, tổ chức chính trị - xã hội với các gia đình là phương thức khá quan trọng, quyết định đối với việc phát huy các giá trị truyền thống, làm cơ sở xây dựng gia đình văn hóa. Song phối hợp như thế nào để đạt được hiệu quả thực sự lại cần đến sự vận

dụng linh động giữa các giải pháp để các chủ thể không chỉ có thể nâng cao vai trò và năng lực của mình mà còn phát huy ưu thế của từng chủ thể, cùng góp phần quan trọng vào quá trình xây dựng gia đình văn hóa của tỉnh nhà, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị quan trọng trong xây dựng những “tế bào” khỏe mạnh cho xã hội tương lai.

Tài liệu trích dẫn

Nghị định số 122/2018/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Làng văn hóa”; “Áp văn hóa”; “Bản văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”, ngày 17/9/2018.

Tình hình kinh tế xã hội tỉnh Quảng Bình năm 2019. <https://www.quangbinh.gov.vn/3cms/tinh-hinh-kinh-te---xa-hoi-nam2019.htm#:~:text=>.

UBND tỉnh Quảng Bình. 2018. Báo cáo 01/BC-BCĐ của Ban chỉ đạo công tác gia đình về *Kết quả thực hiện công tác gia đình năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018*, ngày 10 tháng 01 năm 2018.

UBND tỉnh Quảng Bình. 2020. Báo cáo 02/BC-BCĐ của Ban chỉ đạo công tác gia đình về *Kết quả thực hiện công tác gia đình năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020*, ngày 2 tháng 01 năm 2020.